

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Số: 61 /2023 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày 28 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định việc quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giao cho cộng đồng tự thực hiện xây dựng công trình theo định mức hỗ trợ (bằng hiện vật hoặc bằng tiền) đối với dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ Quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ Nghị quyết số 72/2021/NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2021 của HĐND thành phố Đà Nẵng Quy định một số cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ đầu tư xây dựng nông thôn mới nâng cao trên địa bàn huyện Hòa Vang, giai đoạn 2022-2025;

Theo đề nghị của Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng tại Tờ trình số 55/TTr-STC ngày 16 tháng 11 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định việc quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giao cho cộng đồng tự thực hiện xây dựng công trình theo định mức hỗ trợ (bằng hiện vật hoặc bằng tiền) đối với dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 01 năm 2024

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các sở, ban, ngành; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đà Nẵng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước các quận, huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành ./.

Nơi nhận:

- Các Bộ: KH&ĐT, TC, LĐT&XH, NNPT&NT;
- Vụ Pháp chế các Bộ: KH&ĐT, TC, LĐT&XH, NNPT&NT;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Công báo TPĐN;
- Thường trực HĐND TPĐN;
- CT, các PCT UBND TPĐN;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN TPĐN;
- Các sở, ban, ngành TPĐN;
- UBND các quận, huyện;
- UBND các xã;
- KBNN ĐN;
- KBNN các quận, huyện;
- Cổng Thông tin điện tử TPĐN;
- VP UBND TPĐN;
- Lưu: VT, STC. *HO UT*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH****Hồ Kỳ Minh**

UỶ BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



QUY ĐỊNH

Việc quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giao cho cộng đồng tự thực hiện xây dựng công trình theo định mức hỗ trợ (bằng hiện vật hoặc bằng tiền) đối với dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 61 /2023/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2023 của UBND thành phố Đà Nẵng)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định việc quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giao cho cộng đồng tự thực hiện xây dựng công trình theo định mức hỗ trợ (bằng hiện vật hoặc bằng tiền) đối với các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn thành phố Đà Nẵng có quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp và có tổng mức đầu tư dưới 500 triệu đồng.

2. Việc thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công hoàn thành các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn thành phố Đà Nẵng (trong đó có các dự án có quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp và có tổng mức đầu tư dưới 500 triệu đồng) thực hiện theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán sử dụng vốn đầu tư công và Thông tư 96/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống biểu mẫu sử dụng trong công tác quyết toán.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, cộng đồng dân cư, cá nhân có liên quan đến việc sử dụng, quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giao cho cộng đồng tự thực hiện xây dựng công trình theo định mức hỗ trợ (bằng hiện vật hoặc bằng tiền) đối với các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn thành phố Đà Nẵng có quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp và có tổng mức đầu tư dưới 500 triệu đồng.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Nguyên tắc quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư công

1. Việc quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giao cho cộng đồng dân cư hưởng lợi trực tiếp tự thực hiện xây dựng công

trình theo định mức hỗ trợ (bằng hiện vật hoặc bằng tiền) đảm bảo đúng mục đích, đúng đối tượng, tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định về quản lý đầu tư công và quản lý ngân sách nhà nước quy định hiện hành.

Thanh toán vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện dự án đầu tư xây dựng phải trên cơ sở kết quả nghiệm thu khối lượng công trình hoàn thành được Ủy ban nhân dân cấp xã, Ban quản lý cấp xã, Ban giám sát của cộng đồng xã và Ban phát triển thôn xác nhận.

2. Đối với vật liệu hoặc hiện vật khác: Thực hiện quản lý, thanh toán, quyết toán theo các quy định tại Quy định này và các văn bản liên quan hiện hành.

3. Đối với chi phí nhân công

Phần kinh phí từ ngân sách nhà nước để hỗ trợ chi phí nhân công trong quá trình thực hiện các dự án do Ủy ban nhân dân cấp xã thanh toán cho người dân tham gia thi công xây dựng công trình thông qua nhà thầu thi công là Ban phát triển thôn. Ban phát triển thôn làm đầu mỗi triển khai dự án và ký kết hợp đồng xây dựng với người dân đồng thời làm đầu mỗi thanh toán chi phí nhân công cho người dân tham gia thi công xây dựng công trình. Ban phát triển thôn (Nhà thầu thi công) nhận ngân sách nhà nước hỗ trợ từ Ủy ban nhân dân cấp xã và thanh toán trực tiếp bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản cho người dân tham gia thi công xây dựng công trình. Việc thanh toán trên cơ sở bảng xác định giá trị công việc hoàn thành có chữ ký của các bên liên quan. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm về tính chính xác, hợp pháp của khối lượng và giá trị đề nghị thanh toán theo dự toán chi phí thực hiện công việc được duyệt phù hợp với tính chất từng loại công việc.

4. Chủ đầu tư mở tài khoản thanh toán vốn đầu tư công tại Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch theo quy định của Chính phủ về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Kho bạc Nhà nước và của Bộ Tài chính về hướng dẫn đăng ký và sử dụng tài khoản tại Kho bạc Nhà nước. Cơ quan kiểm soát, thanh toán có trách nhiệm kiểm soát, thanh toán vốn kịp thời, đầy đủ, đúng quy định cho dự án khi có đủ điều kiện thanh toán, đủ hồ sơ thanh toán theo quy định.

Điều 4. Phân bổ và nhập kế hoạch vốn đầu tư công

1. Lập kế hoạch, phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giao cho cộng đồng tự thực hiện xây dựng công trình thực hiện theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; và Điều 8 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP.

2. Cơ quan tài chính các cấp, cơ quan kiểm soát, thanh toán (Kho bạc Nhà nước) có trách nhiệm nhập và phê duyệt vốn kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước trên Hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc (Tabmis) theo phân cấp và quy định hiện hành.

Điều 5. Hồ sơ kiểm soát, thanh toán vốn đầu tư công

1. Hồ sơ pháp lý của dự án:

Chủ đầu tư gửi hồ sơ, tài liệu sau đây đến Kho bạc Nhà nước nơi mở tài khoản thanh toán (gửi lần đầu khi giao dịch với cơ quan kiểm soát, thanh toán hoặc khi có phát sinh, điều chỉnh), các tài liệu này là bản gốc văn bản hoặc bản chính văn bản hoặc bản sao y bản chính, số lượng là 01 bản; trường hợp gửi hồ sơ qua Trang thông tin dịch vụ công của Kho bạc Nhà nước, các thành phần hồ sơ phải được ký chữ ký số theo quy định; bao gồm:

- a) Kế hoạch đầu tư công hàng năm được cấp có thẩm quyền giao;
- b) Quyết định phê duyệt hồ sơ xây dựng công trình của Ủy ban nhân dân cấp xã kèm theo hồ sơ xây dựng công trình;
- c) Hợp đồng giữa Ban phát triển thôn (Nhà thầu thi công) và người dân tham gia thi công xây dựng công trình.

2. Tạm ứng vốn:

- a) Hồ sơ tạm ứng vốn: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP.
- b) Mức vốn tạm ứng và thu hồi vốn tạm ứng: Thực hiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP.

3. Hồ sơ thanh toán: Thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP.

Điều 6. Quyết toán vốn đầu tư

1. Quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước theo năm ngân sách

a) Sau khi kết thúc năm ngân sách, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm phối hợp với cơ quan kiểm soát, thanh toán cấp huyện (Kho bạc Nhà nước cấp huyện) đối chiếu số liệu, lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư theo niên độ ngân sách đối với phần vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý, gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện trước ngày 20 tháng 3 năm sau năm quyết toán; đồng thời tổng hợp vào quyết toán ngân sách cấp xã trình Hội đồng nhân dân cấp xã phê chuẩn.

b) Trong thời gian 30 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo chế độ quy định), Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện có trách nhiệm thẩm định và thông báo kết quả thẩm định quyết toán theo niên độ ngân sách hàng năm gửi Ủy ban nhân dân cấp xã, đồng thời tổng hợp, lập báo cáo quyết toán theo niên độ gửi Sở Tài chính trước ngày 29 tháng 4 năm sau năm quyết toán.

Trường hợp Báo cáo quyết toán theo niên độ ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp xã lập chưa đúng quy định, Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện yêu cầu Ủy ban nhân dân cấp xã giải trình, cung cấp thông tin, số liệu cần thiết, điều chỉnh những sai sót hoặc yêu cầu lập lại báo cáo để thẩm định theo quy định. Đồng thời yêu cầu Ủy ban nhân dân cấp xã nộp ngay các khoản phải nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định và xuất toán các khoản chi sai chế độ, chi không đúng kế hoạch được giao, xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý đối với chủ đầu tư sử dụng vốn không đúng mục đích.

c) Căn cứ kết quả thẩm định của Phòng Tài chính- Kế hoạch cấp huyện, nếu có sai lệch so với số liệu quyết toán đã được Hội đồng nhân dân cấp xã phê chuẩn trước đó, Bộ phận tài chính, kế toán cấp xã có trách nhiệm tổng hợp những nội dung cần điều chỉnh trên báo cáo quyết toán, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã trình Hội đồng nhân dân cấp xã ban hành Nghị quyết phê chuẩn điều chỉnh bổ sung trong kỳ họp gần nhất.

2. Quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành

a) Các dự án giao cho cộng đồng tự thực hiện xây dựng công trình theo định mức hỗ trợ (bằng hiện vật hoặc bằng tiền) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn thành phố Đà Nẵng khi hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng phải lập báo cáo quyết toán và được thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành theo đúng chế độ quy định về quản lý tài chính hiện hành. Công tác quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành phải quyết toán toàn bộ vốn đầu tư công trình bao gồm vốn ngân sách nhà nước, vốn đóng góp của người dân và các nguồn vốn khác.

b) Lập báo cáo quyết toán, thẩm quyền thẩm tra, phê duyệt quyết toán:

- Hồ sơ trình quyết toán dự án hoàn thành thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 34 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP.

- Thẩm quyền phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP.

- Cơ quan chủ trì thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 35 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP

- Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 46 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP

- Quản lý, sử dụng chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 46 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP.

- Thời gian lập hồ sơ, thẩm tra, phê duyệt quyết toán thực hiện theo quy định tại Điều 47 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP.

- Biểu mẫu lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý thực hiện lập báo cáo theo 02 mẫu biểu tại Thông tư số 96/2021/TT-BTC (Mẫu số 14/QTDA. Báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành và Mẫu số 15/QTDA. Bảng đối chiếu số liệu).

c) Đối với công trình thực hiện theo hình thức nhà nước hỗ trợ bằng hiện vật:

- Chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện các thủ tục nhận bàn giao, chuẩn bị mặt bằng, kho bãi để bảo quản hiện vật hỗ trợ; mở sổ kế toán chi tiết để theo dõi riêng hiện vật được bàn giao.

- Giá trị của hiện vật phải được quy đổi ra tiền bằng đồng Việt Nam và tổng hợp vào chi phí đầu tư xây dựng công trình.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan tổ chức có liên quan

1. Trách nhiệm của Sở, ngành thành phố

a) Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng thực hiện phân bổ vốn đầu tư, lồng ghép, giao, điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư trung hạn và hàng năm thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia theo đúng quy định.

b) Trách nhiệm của Sở Tài chính

Sở Tài chính phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các sở, ngành có liên quan trong việc tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định kinh phí từ ngân sách thành phố theo khả năng cân đối ngân sách và theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Trách nhiệm của cấp huyện

a) Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

Thực hiện phân bổ và điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư do cấp huyện quản lý theo quy định; chỉ đạo, hướng dẫn các xã tổ chức thực hiện quản lý, thanh toán, quyết toán đối với các dự án giao cho cộng đồng tự thực hiện xây dựng công trình theo định mức hỗ trợ (bằng hiện vật hoặc bằng tiền) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn thành phố Đà Nẵng phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương; giao nhiệm vụ, chỉ đạo phòng Kinh tế và Hạ tầng tổ chức thẩm định hồ sơ xây dựng công trình; giao phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm tra quyết toán các công trình hoàn thành theo đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp xã; thực hiện quy định về chế độ thông tin báo cáo.

b) Trách nhiệm của Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện

- Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện phân bổ kế hoạch và điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư do cấp huyện quản lý theo quy định; tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch vốn hàng năm theo quy định; thẩm tra báo cáo quyết toán dự án hoàn thành (trường hợp Ủy ban nhân dân cấp xã có văn bản đề nghị).

- Phối hợp với các cơ quan chức năng hướng dẫn và kiểm tra các chủ đầu tư, Kho bạc Nhà nước, các nhà thầu thực hiện dự án về chấp hành chế độ, chính sách tài chính đối với chi đầu tư phát triển; tình hình quản lý, sử dụng vốn đầu tư, tình hình thanh toán vốn đầu tư để có giải pháp xử lý các trường hợp vi phạm.

3. Trách nhiệm của Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch

a) Kiểm soát, thanh toán vốn đầu tư đúng chế độ quy định của Nhà nước; xác nhận số vốn đã thanh toán, nhận xét tình hình thanh toán; quyết toán vốn đầu tư hàng năm cho từng dự án đầu tư theo quy định về quyết toán ngân sách nhà nước.

b) Phối hợp với Chủ đầu tư thu hồi vốn đã chi trả cho các cá nhân, tổ chức, đơn vị vượt so với giá trị quyết toán được phê duyệt; đôn đốc, hướng dẫn, phối hợp với Chủ đầu tư giải quyết công nợ để hoàn thành việc thanh toán, tất toán tài khoản của các dự án đã được phê duyệt quyết toán.

4. Trách nhiệm của cấp xã, thôn

a) Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

- Ủy ban nhân dân cấp xã (Chủ đầu tư dự án): Thực hiện quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình theo đúng quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình và các văn bản hướng dẫn của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền; tổ chức tiếp nhận, sử dụng vốn đầu tư đúng mục đích, đúng đối tượng theo quy định; thực hiện chế độ báo cáo và quyết toán vốn đầu tư dự án theo quy định.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã: Quyết định phê duyệt dự án đầu tư và phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành đối với những dự án đầu tư được phân cấp theo đúng quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình.

b) Trách nhiệm của Ban quản lý cấp xã, Ban giám sát của cộng đồng xã

- Ban quản lý cấp xã trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã, có tư cách pháp nhân, được mở tài khoản tại cơ quan Kho bạc nhà nước và sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân cấp xã trong hoạt động giao dịch với các tổ chức và cá nhân có liên quan theo quy định của pháp luật;

- Ban quản lý cấp xã chịu trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý sử dụng vốn đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả; giám sát trong quá trình thi công, thanh toán, tổ chức nghiệm thu công trình; tham mưu Ủy ban nhân dân cấp xã và tổ chức huy động sự đóng góp của nhân dân để thi công công trình; tổng hợp theo dõi chi tiết các khoản nhân dân đóng góp xây dựng công trình.

- Ban giám sát của cộng đồng xã phối hợp với Ban quản lý cấp xã có trách nhiệm giám sát trong quá trình thi công xây dựng công trình.

c) Trách nhiệm của Ban phát triển thôn

- Làm đầu mối triển khai dự án và ký kết hợp đồng với người dân tham gia thi công xây dựng công trình đồng thời làm đầu mối thanh toán chi phí nhân công cho người dân tham gia thi công xây dựng công trình.

- Phối hợp với Ban quản lý cấp xã, Ban giám sát của cộng đồng xã thực hiện giám sát và nghiệm thu công trình; trực tiếp quản lý, vận hành khai thác công trình xây dựng.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Trong trường hợp các văn bản được dẫn chiếu tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

2. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu cần bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tế thì Ủy ban nhân dân các quận, huyện báo cáo về Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.